

## Phẩm 18: ĐẾN SÔNG NI-LIÊN

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Bồ-tát bấy giờ đã trải qua sáu năm tu khổ hạnh, ma vương Ba-tuần thường theo Bồ-tát để dò xét tìm kiếm những sơ hở sai lầm nhưng rốt cuộc cũng chẳng được gì nên sinh chán nản hậm hực bỏ đi.

Lúc đó Đức Thế Tôn đọc bài kệ:

*Nơi Bồ-tát an trụ  
Rừng vắng thật thanh tịnh  
Đông nhìn dòng Ni-liên  
Tây dựa hồ Tân loa  
Tâm tinh tấn phát khởi  
Tìm đến chốn tịch tĩnh  
Thấy nơi này rộng vắng  
Dừng lại trừ phiền não  
Chính ma vương Ba-tuần  
Đến chỗ Bồ-tát trụ  
Dùng những lời dịu ngọt  
Mà thừa cùng Bồ-tát  
Chúng sinh ở thế gian  
Đều mến yêu mạng sống  
Thân Ngài nay khô gầy  
Cái chết thật chẳng xa  
Nên tu đạo thờ lửa  
Tất được quả báo lớn  
Khỏi phải lìa thân mạng  
Lại được người thương mến  
Tâm tánh vốn khó trị  
Phiền não chẳng thể trừ  
Bồ-đề ai chứng được  
Tự làm khổ ích gì.  
Bồ-tát bảo ma vương  
Hãy nghe lời ta nói  
Tâm tối tham, sân, si  
Cùng người là quyến thuộc  
Kết với người tới đây  
Cùng phá hoại căn lành  
Ta chẳng cầu phước báu  
Chớ dùng đồ quý Ta  
Chết chóc Ta nào sợ  
Lấy chết làm giới mốc  
Chỉ nguyện cầu giải thoát  
Tâm không hề thoái chuyển  
Tuy chịu nhiều thống khổ  
Tâm Ta luôn tịch tĩnh*

*Trụ ở định kiên cố  
Tinh tấn cùng vui thích  
Quyết đạt trí dù chết  
Không tham sống vô tri  
Ví như bậc nghĩa dũng  
Thà quyết thắng mà mất  
Không như kẻ khiếp nhược  
Cầu sống bị người khinh  
Vì thế Ta ở đây  
Sẽ trừ hết quân nguoi  
Một là quân tham dục  
Hai là quân ưu sầu  
Ba là quân đói khát  
Bốn là quân ái nhiễm  
Năm là quân hôn trầm  
Sáu là quân sợ hãi  
Bảy là quân nghi ngờ  
Tám là quân hờn giận  
Chín là quân buồn phiền  
Cùng khen mình chê người  
Tà cúng dường, các việc  
Đám quân đông như thế  
Là thân quyến của người  
Chuyên quấy phá trời, người  
Ta nay luôn an trụ  
Trong chánh niệm, chánh tri  
Tiêu diệt nguoi Ba-tuần  
Như nước ngâm gạch vỡ  
Bồ-tát vừa dứt lời  
Ma vương đã trốn mất.*

Đức Phật bảo các vị Tỷ-kheo:

Lúc ấy Bồ-tát suy nghĩ: “Trong quá khứ, hiện tại và vị lai, có các bậc Sa-môn hay Bà-la-môn chuyên tu khổ hạnh, thân tâm bị bức bách vì phải chịu bao thống khổ phiền não, đều phải biết rằng đó là tự làm khổ thân, chẳng có lợi ích gì”.

Ngài lại suy nghĩ tiếp: “Ta nay đã trải qua các hạnh khổ cao nhất mà không thể chứng được Thắng trí xuất thế gian, như thế đủ biết khổ hạnh không phải là nhân đưa đến giải thoát giác ngộ, cũng chẳng phải là con đường biết Khổ, đoạn Tập, chứng Diệt và tu Đạo. Vậy phải tìm ra pháp tu khác mới có thể dứt trừ sinh lão bệnh tử”.

Bồ-tát lại suy nghĩ: “Xưa kia, Ta ở dưới cội cây Diêm-phù trong khu vườn của phụ vương đã chứng được Sơ thiền, lúc đó thân tâm ta vui vẻ an lạc, như thế cho đến lúc chứng được Tứ thiền. Nhớ lại chuyện xưa kia từng chứng đắc, Ta thấy hẳn đó là nhân giác ngộ có thể diệt trừ sinh lão bệnh tử”.

Bồ-tát lại suy luận: “Ta nay với xác thân gầy còm ốm yếu như thế này hẳn là không kham nổi trên con đường tìm được đạo. Nếu ta dùng diệu lực thân thông cùng trí tuệ khiến cho thân thể bình phục như trước để hướng tới giác ngộ thì đâu cần làm những việc đã qua. Đó không

phải hành động vì thương xót tất cả chúng sinh, cũng không phải phương pháp tu tập để chứng quả vị Giác ngộ của chư Phật. Do đó nay Ta cần ăn uống đầy đủ như trước để thân thể khỏe mạnh mới có thể tu tập đạt đến quả vị Giác ngộ”.

Khi ấy, các vị trời có tâm luôn yêu thích các bậc tu khổ hạnh, biết Bò-tát muốn ăn uống đầy đủ như trước liền đến thưa Bò-tát:

–Tôn giả khởi phải ăn uống đầy đủ để hồi phục sức lực, chúng tôi sẽ dùng thần thông làm cho khí lực Tôn giả bình phục trở lại như cũ, chẳng khác gì ăn uống.

Bò-tát tự nghĩ: “Ta thật sự chẳng ăn uống gì như vậy là đã khá lâu, dân chúng khắp chốn cũng đã biết Ta tu khổ hạnh, nếu nay Ta theo lời của chư Thiên chẳng cần ăn uống đầy đủ, chỉ dùng thần lực để hồi phục sức khỏe thì Ta trở thành vọng ngữ”.

Lúc đó năm vị Bạt-đà-la nghe Bò-tát muốn ăn uống đầy đủ trở lại nên cùng nhau bàn luận:

–Sa-môn Cù-đàm tu khổ hạnh như vậy mà vẫn chưa đạt được Thắng trí xuất thế gian huống chi nay muốn trở lại ăn uống đầy đủ, hưởng thụ lạc thú thì rõ ràng đó là kẻ vô trí, đánh mất định tâm.

Họ bèn bỏ Bò-tát, đến khu vườn Nai, chốn Tiên nhân đọa xứ thuộc thành Ba-la-nại.

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Sau khi hết tu khổ hạnh, Bò-tát đi đến thôn Ưu-lâu-tần-loa của vị trưởng thôn tên Tu-na-bát-đề. Ở đó có mười cô gái, ngày trước cùng năm vị Bạt-đà-la thường đem phẩm vật đến cúng dường Bò-tát. Các cô lúc ấy đã biết Bò-tát bỏ lối tu khổ hạnh liền làm nhiều món ăn uống để cúng dường Bò-tát. Nhờ vậy mà chỉ trong một thời gian ngắn sắc tướng Bò-tát đã trở lại tươi sáng vui vẻ. Mọi người trông thấy đều nói với nhau:

–Sa-môn Cù-đàm dung mạo oai nghiêm có phước đức lớn lao.

Trong số mười cô, có một người nhỏ tuổi nhất tên là Thiện Sinh. Ngày trước lúc Bò-tát còn tu khổ hạnh cô thường đem đồ ăn uống cúng dường tám trăm vị tu sĩ Bà-la-môn, nguyên do phước đức của sự cúng dường ấy mà cầu riêng cho Bò-tát mau chứng quả vị Vô thượng Bò-đề.

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Bò-tát lúc ấy lại suy nghĩ: “Trải qua sáu năm tinh cần tu khổ hạnh, y Ta đã rách nát”. Bấy giờ Bò-tát thấy có một chiếc y phân tảo cũ rách ở dưới đất trong rừng Thi-đà liền nhặt lấy đem về. Lúc đó Địa thần liền bảo với một vị thần ở trên hư không:

–Lạ thay, lạ thay! Thái tử họ Thích lia bỏ ngôi vị Chuyển luân vương. Nay lại lượm chiếc y phân tảo của người khác vứt bỏ.

Vị thần ấy nghe thế liền tâm lên chư Thiên ở cõi Tam thập tam thiên và chỉ trong khoảnh khắc đã truyền đến tận cõi trời A-ca-ni-trá. Lúc đó, Bò-tát tay cầm chiếc y cũ nói:

–Không rõ nơi nào có nhiều nước để ta giặt sạch tấm y này.

Tức thì một vị Thiên tử liền hiện ra trước Bò-tát chỉ tay xuống đất hóa thành một ao nước.

Bò-tát lại suy nghĩ: “Không biết ở đâu có tảng đá để ta tẩy sạch chiếc y phân tảo này”. Thích Đề-hoàn Nhân lập tức đem một tảng đá vuông vức đặt cạnh bờ ao. Bò-tát thấy tảng đá liền dùng để tẩy giặt chiếc y cũ. Lúc đó Đế Thích thưa với Bò-tát:

–Tôi sẽ vì Tôn giả mà giặt sạch chiếc y cũ này, mong Tôn giả chấp thuận.

Tuy nhiên Bò-tát muốn làm gương cho chúng Tỳ-kheo sau này nên đã tự mình giặt lấy tấm y chứ không nhờ Đế Thích. Giặt y xong, Bò-tát xuống ao tắm rửa. Bấy giờ ma vương Ba-tuần liền biến bờ ao trở nên cao dốc. Cạnh bờ có một cây A-tu-na, lúc đó vị thọ thần đề mạnh cho cây thấp xuống để Bò-tát vịn cây lên bờ, còn chiếc y cũ bị hút vào dưới gốc cây kia. Cùng

lúc vị Thiên tử cõi trời Tịnh cư tên Vô Cấu Quang đem dâng chiếc ca-sa là vật dụng của Sa-môn cúng dường Bồ-tát.

Sau khi đã nhận y ca-sa, Bồ-tát vào sáng sớm mỗi ngày mặc Tăng-già-lê vào thôn xóm khát thực. Vị thần của thôn ấy vào đêm trước đã báo cho Thiện Sinh:

–Nàng thường vì bậc Thanh tịnh đó, bày các hội bố thí lớn, nay vị Sa-môn ấy đã bỏ cách tu khổ hạnh trở lại ăn uống đầy đủ. Trước đây nàng đã phát nguyện là nếu vị Sa-môn ấy thọ nhận thực phẩm của nàng cúng dường sẽ mau chứng đắc quả vị Vô thượng Bồ-đề. Nay chính là lúc nên bày biện cúng dường.

Nàng Thiện Sinh nghe vị thần nói như vậy liền vắt lấy sữa của một ngàn con trâu cái. Sữa ấy qua bảy lượt chụng, nấu chỉ chọn lấy phần tinh khiết nhất đổ vào trong một chiếc nồi mới, dùng thứ gạo lúa thơm nấu thành cháo nhuyễn. Trong lúc đang nấu, trên mặt nồi cháo sữa ấy hiện ra hàng ngàn vòng bánh xe pháp, hoa Ba-đâu-ma và vô số hình tướng tốt lành. Lúc đó Thiện Sinh trông thấy tướng ấy liền suy nghĩ: “Sao lại có điềm lành này?” Một vị Tiên lúc đó bảo Thiện Sinh:

–Nếu người nào ăn được thứ cháo ấy chắc chắn sẽ thành tựu quả vị Vô thượng Bồ-đề.

Sau khi nấu xong cháo sữa, Thiện Sinh liền quét dọn nhà cửa hết sức sạch sẽ, sắp đặt chỗ ngồi thật trang trọng, bày biện tất cả mọi sự rồi dặn nàng Ưu-đa-la:

–Người phải đến mời đông đủ các vị tu sĩ Bà-la-môn cùng đến đây.

Nàng Ưu-đa-la vâng lời đi về hướng Đông chỉ gặp một mình Bồ-tát chứ không thấy một tu sĩ Bà-la-môn nào. Đi về các hướng Tây, Nam, Bắc cũng vậy. Đó là do chư Thiên cõi trời Tịnh cư đã dùng thần thông khiến nàng Ưu-đa-la không thể thấy được.

Ưu-đa-la trở lại thưa với nàng Thiện Sinh:

–Tôi đã đi cùng khắp chỉ thấy Sa-môn Cù-đàm chứ không gặp một vị tu sĩ Bà-la-môn nào cả.

Thiện Sinh bảo:

–Đó là Bậc Tối Thắng. Ta chính vì vị ấy mà nấu món cháo sữa này. Người phải mau đến thỉnh vị Sa-môn ấy cho ta.

Nàng Ưu-đa-la đến chỗ Bồ-tát, cúi đầu mặt lạy ngang chân Bồ-tát và thưa:

–Nàng Thiện Sinh sai con đến mời Thánh giả.

Bồ-tát nhận lời liền thân hành đến nhà Thiện Sinh, ngồi trên tòa ngồi trang nghiêm nhất. Khi ấy nàng Thiện Sinh dùng chiếc bát bằng vàng múc đầy cháo sữa đem đến dâng lên Bồ-tát. Sau khi nhận bát cháo Bồ-tát suy nghĩ: “Ta ăn thứ cháo sữa này chắc chắn sẽ chứng đắc quả vị Vô thượng Bồ-đề”. Liền nói với nàng Thiện Sinh:

–Ta thọ nhận món cháo này xong, sẽ trao chiếc bát bằng vàng này cho ai?

Nàng Thiện Sinh thưa:

–Con xin dâng cúng cái bát ấy để Tôn giả tùy ý sử dụng.

Lúc đó Bồ-tát bưng bát cháo sữa rời khỏi thôn xóm Ưu-lâu-tần-loa đến sông Ni-liên, đặt bát cháo trên bờ xong, rồi tự mình cạo bỏ râu tóc rồi xuống sông tắm rửa.

Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Khi Bồ-tát đang tắm rửa, có trăm ngàn chư Thiên tung thiên hương thiên hoa rải xuống khắp mặt sông. Bồ-tát tắm xong, chư Thiên cùng nhau lấy nước ấy đem về Thiên cung; còn chỗ Bồ-tát cạo bỏ râu tóc sau này nàng Thiện Sinh xây tháp cúng dường.

Sau khi rời khỏi dòng sông lên bờ, Bồ-tát suy nghĩ: “Nên chọn chỗ nào thích hợp để dùng món cháo này?”. Vị Long phi nơi sông ấy lập tức biến ra Hiên tòa từ dưới đất vọt lên, trải thành chỗ ngồi thanh tịnh mời Bồ-tát ngồi. Bồ-tát an tọa, ăn xong món cháo sữa, thân

thể cùng các tướng tốt đều bình phục như cũ. Bồ-tát lấy bát vàng liêng xuống giữa dòng sông. Lúc ấy, Long vương trông thấy hết sức vui mừng liền thu lấy bát vàng ấy đem về cung cúng dường. Cùng lúc, Thích Đề-hoàn Nhân liền biến hình hóa thành Kim sí điểu bay theo Long vương đoạt lấy bát vàng rồi đem về cung điện mình cho xây tháp cúng dường.

Bấy giờ Bồ-tát rời tòa ngồi đứng dậy, vị Long phi cũng thu hồi lại tòa ngồi đem về nơi cung mình xây tháp cúng dường.

Này các vị Tỳ-kheo, do Bồ-tát có đủ lực phước đức và trí tuệ, cho nên ăn xong món cháo sữa ấy ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp càng tăng thêm vẻ tươi sáng toàn vẹn rực rỡ.

Lúc đó Đức Thế Tôn muốn lặp lại ý trên nên đọc bài kệ:

*Qua sáu năm khổ hạnh  
Thân thể thật gầy yếu  
Không dùng Thiên thần lực  
Để đến chốn Bồ-đề  
Vi thương xót chúng sinh  
Quy ngưỡng theo Phật pháp  
Nên ăn uống đầy đủ  
Mới chứng được giác ngộ  
Có vị nữ trước kia  
Làm lành tên Thiện Sinh  
Thời Phật tu khổ hạnh  
Cúng dường tám trăm vị  
Nửa đêm nghe thần báo  
Sáng dậy sớm vắt sữa  
Dùng sữa ngàn bò mẹ  
Nấu thành cháo dâng cúng  
Bồ-tát khoác y xong  
Đi đến nhà Thiện sinh  
Nhận lấy bát cháo sữa  
Đến thẳng dòng Ni-liên  
Bồ-tát vô lượng kiếp  
Thường tu các hạnh lành  
Thân tâm đều tịch tĩnh  
Đứng đi luôn thanh thoát  
Đến bờ Ni-liên-thuyền  
Trời, Rồng đều vây quanh  
Bồ-tát xuống sông tắm  
Chư Thiên rải hương hoa  
Vừa lên khỏi bờ sông  
Thọ thần đến đánh lễ  
Thiện nữ cúng bát vàng  
Long phi dâng tòa quý  
Bước đi như Sư tử  
Thẳng đến tòa Bồ-đề.*



